

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 459/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 21 tháng 08 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 423/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 08 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H** - Sinh năm 1984

Trú tại: Thôn VT, xã VN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N** - Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn VT, xã VN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh N, chị H có 02 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 19/01/2004 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 25/3/2007. Khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị H tự nguyện chịu cả nh^{ng} đ^{ợc} trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0016497 ngày 10.08.2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị H đ^{ợc} trả lại số tiền 150.000 đồng trong số tiền 300.000 đồng chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA;
- UBND xã VN (Số 27/2003).
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Trực